TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 23-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang T.
2. Bà Vũ Thị T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Ông Nguyễn Hữu Tuấn A – Kiểm sát viên.

Ngày 23-3-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 02-3-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 08-3-2022 đối với:

1. Bị cáo: Hoàng Văn L, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện P, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T và bà Đường Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18-12-2021 đến ngày 19-12-2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Bị cáo tại ngoại *(có mặt)*.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983; trú tại: thôn T, xã Chí T, huyện K, tỉnh H. *(vắng mặt)*

3. Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1983; trú tại: thôn N, xã P, huyện K, tỉnh H. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút 18/12/2021, Hoàng Văn L được một người bạn mới quen ngoài xã hội tên là L1 (L không biết họ tên đầy đủ, tuổi và địa chỉ cụ thể) đi xe ô tô taxi không rõ biển số đến phòng trọ của L ở thôn M, xã T, huyện V đón L xuống huyện K tìm người để vay tiền. L1 và L ăn cơm ở một quán cơm không

rõ tên quán và địa chỉ cụ thể thuộc xã T, huyện K. Quá trình ngồi ăn cơm, L1 nhờ L vận chuyển 01 thùng catton bên trong chứa pháo nổ lên thị trấn K, huyện K để giao cho khách mua. L1 hứa trả công cho L là 1.000.000 đồng, khi giao pháo cho khách xong L nhận số tiền 8.000.000 đồng của khách về, L1 sẽ cho L vay thêm 3.000.000 đồng. L đồng ý đi giao pháo cho L1 để nhận tiền công. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn M sinh năm 1983 ở thôn T Hưng, xã Chí T là lái xe taxi đang điều khiển xe ô tô biển số 89A-196.06 đi trên đường thì L1 vẫy tay gọi xe nên anh M dừng xe lại. L bê thùng catton bên trong chứa pháo nổ cho vào trong cốp xe còn L ngồi lên ghế lái phụ của xe. Anh M điều khiển xe chở L đến đoạn đường 377 thuộc thôn N, xã P thì tổ công tác Công an huyện K và Công an xã P yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình làm việc với Công an, L đã tự giác giao nộp thùng catton chứa pháo.

Cơ quan Công an tiến hành mở thùng catton phát hiện bên trong có:

- 01 vật hình trụ tròn, được bọc bên ngoài bằng giấy màu đỏ - vàng, có ghi chữ nước ngoài, có đường kính 23,5cm, cao 6cm, bên trong có các vật hình trụ tròn màu đỏ có đường kính 0,7cm, cao 3cm, được kết thành bánh bằng dây dẫn màu xám, có chiều dài là 5,3m; 01 vật hình trụ tròn, được bọc bên ngoài bằng giấy màu đỏ - vàng, có ghi chữ nước ngoài, có đường kính 30cm, cao 5cm, bên trong có các vật hình trụ tròn bé màu đỏ có đường kính 0,5cm, cao 2cm, các vật hình trụ tròn lớn màu đỏ có đường kính 2cm, cao 4,5cm, được kết thành bánh bằng dây dẫn màu xám, có chiều dài là 1,80m (ký hiệu là M1), có tổng khối lượng là 3,3kg;

- 02 vật hình hộp chữ nhật đều được bọc bên ngoài bằng giấy màu vàng - đỏ, có ghi chữ nước ngoài, mỗi hộp đều có kích thước (14,5x14,5x15)cm, trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ tròn, đường kính mỗi vật là 2,5cm và dài 15cm, được kết dính với nhau bằng dây dẫn màu xám. 04 vật hình hộp chữ nhật đều được bọc bên ngoài bằng giấy màu tím, có ghi chữ nước ngoài, mỗi hộp đều có kích thước (14x14x12)cm, trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ tròn, đường kính mỗi vật là 2,5cm và dài 12cm, được kết dính với nhau bằng dây dẫn màu xám; 03 vật hình hộp chữ nhật đều được bọc bên ngoài bằng giấy màu vàng - đỏ, có ghi chữ nước ngoài, mỗi hộp đều có kích thước (13,5x16,5x14,5)cm, trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ tròn, đường kính mỗi vật là 2cm và 06 lỗ hình tròn đường kính 1cm, giữa các lỗ nối với nhau bằng dây dẫn màu xám (ký kiệu là M2), có tổng khối lượng là 12,4kg.

Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của L; quản lý của anh M chiếc xe ô tô 89A-196.06.

Cùng ngày 18/12/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Hoàng Văn L tại thôn M, xã T, huyện V nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 07/PC09 ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H đã kết luận:

- Mẫu vật được ký hiệu M1 trong niêm phong có tổng khối lượng là 3,3kg là pháo nổ.

- Mẫu vật được ký hiệu M2 trong niêm phong có tổng trọng lượng là 12,4kg là pháo nổ, loại pháo hoa nổ. Mẫu vật được hoàn lại sau khi đã trích 0,5kg pháo trong niêm phong M1 và 1,7 kg pháo trong niêm phong M2.

Đối với người đàn ông tên L1 đã thuê L vận chuyển pháo nổ, do L không biết tên đây đủ và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xác minh xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Văn M lái xe ô tô 89A-196.06 do không biết L mang pháo lên xe, khi anh M hỏi thì L nói đó là thùng hoa quả nên không có căn cứ để xử lý đối với anh M. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô 89A-196.06 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp cho anh M.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu của L là tiền do L được trả công từ việc vận chuyển pháo, Cơ quan điều tra đã gửi vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện K chờ xử lý; số pháo hoàn lại sau giám định và chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen của L, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-KC ngày 03-02-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H truy tố Hoàng Văn L về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hoàng Văn L khai báo thành khẩn diễn biến hành vi, động cơ, mục đích phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên Hoàng Văn L phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Xử phạt Hoàng Văn L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, được trừ đi 01 ngày tạm giữ. Về hình phạt bổ sung, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với L. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng các tông đựng 13,5 kg pháo nổ còn hoàn lại sau giám định; trả lại cho Hoàng Văn L

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ nên xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Lời khai nhận tội của Hoàng Văn L phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh M) và người làm chứng (anh K) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 18-12-2021, tại khu vực đường 377 thuộc thôn N, xã P, huyện K, tỉnh H, Hoàng Văn L có hành vi tàng trữ 15,7 kg pháo nổ thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Hoàng Văn L đã phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Hoàng Văn L theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 32/CT-VKS-KC ngày 02-3-2022 là có căn cứ.

Xét hành vi của Hoàng Văn L là nguy hiểm cho xã hội, vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, bị cáo đã vận chuyển pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm kinh doanh. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm trong

đó có pháo nổ; hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích nên cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng phòng, chống tội phạm; Thời gian Hoàng Văn L bị tạm giữ từ ngày 18-12-2021 đến ngày 19-12-2021 là 01 ngày sẽ được trừ đi khi quyết định hình phạt.

[7]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về vật chứng, căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, vật chứng được xử lý như sau:

- Cơ quan Công an huyện K đã thu giữ của Hoàng Văn L 15,7 kg pháo nổ, sau khi gửi đi giám định còn hoàn lại 13,5 kg pháo nổ là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Cơ quan Công an huyện K đã thu giữ của Hoàng Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Cơ quan Công an huyện K đã thu giữ của Hoàng Văn L, số tiền 1.000.000đồng, xác định đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Hoàng Văn L phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*;

- Xử phạt: Hoàng Văn L 01 *(một)* năm tù, trừ đi 01 ngày bị tạm giữ, còn lại L phải chấp hành hình phạt 11 *(mười một)* tháng 29 *(hai mươi chín)* ngày tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày Hoàng Văn L đi chấp hành hình phạt.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Hoàng Văn L.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng các tông đựng 13,5 kg pháo nổ còn hoàn lại sau giám định;

- Trả lại cho Hoàng Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đ đã thu của Hoàng Văn L.

(Tình trạng, đặc điểm, số lượng, trọng lượng, chủng loại vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS-KC ngày 02-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án (ngày 23-3-2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(vắng mặt)* có quyền kháng cáo phần nội dung bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án, Viện kiểm sát tỉnh H;
- Viện kiểm sát, Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T;
- Bị cáo; Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu: Hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn H